

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do – Hạnh Phúc**

**TỈNH THANH HÓA**

Số: 59/2021/QĐST-HNGĐ

*Cầm thủy, ngày 12 tháng 5 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 40/2021/TLST/HNGĐ, ngày 14 tháng 4 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H – sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Đi, xã Đồng Th, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Bùi Văn Tr – Sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn N, xã Cẩm Th, , Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2021;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/5/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Văn Tr.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Văn Tr thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có một con chung, cháu Bùi Khánh Đ, sinh ngày 27/04/2018. Nay ly hôn hai bên thỏa thuận giao cháu Đ cho anh Tr nuôi dưỡng đến tuổi trưởng, chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000đ vào ngày 25 hàng tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 5/2021 cho đến khi cháu Đông đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, công nợ: Không có

- Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147- BLTTDS năm 2015; Điểm a, khoản 1 Điều 24; Điểm a, Khoản 5, Điểm b, khoản 6 Điều 27. Nghị quyết 326/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016, quy định về án phí và lệ phí Tòa án; chị H và anh Tr mỗi bên phải chịu 75.000đ án phí DSST, chị H còn phải chịu 150.000đ án phí về cấp dưỡng nuôi con chung, chị H nhận nộp cả phần án phí cho anh Tr, chị được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự, theo biên lai thu tiền số AA/2021/00010213, ngày 13/4/2021.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

3. Tr hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND Tỉnh thanh Hóa;
- VKSND ;
- Chi cục THADS ;
- Các bên đương sự;
- UBND xã Cẩm Th;
- Lưu hồ sơ;

**THẨM PHÁN**

Đã Ký

**Vũ Văn Nga**